

Số: 136/QĐ-LĐLĐ

Bàu Bàng, ngày 12 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn

### BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG HUYỆN BÀU BÀNG

- Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng;
- Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-LĐLĐ ngày 19/07/2024 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của tổ chức công đoàn.
- Xét đề nghị của bộ phận tổ chức, thi đua Liên đoàn Lao động huyện,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế khen thưởng trong hệ thống Công đoàn huyện Bàu Bàng”.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 43a/QĐ-LĐLĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Bàu Bàng và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các bộ phận chuyên môn của Liên đoàn Lao động huyện, các công đoàn cơ sở trực thuộc, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- TT.LĐLĐ tỉnh;
- Các ban LĐLĐ tỉnh;
- Phòng Nội vụ huyện;
- UVBCH LĐLĐ huyện;
- CĐCS trực thuộc;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Phạm Nguyễn Uyên Chi



Bàu Bàng, ngày 12 tháng 11 năm 2024

**QUY CHẾ**  
**KHEN THƯỞNG TRONG HỆ THỐNG CÔNG ĐOÀN**  
**HUYỆN BÀU BÀNG**

*(Ban hành theo Quyết định số 136/QĐ-LĐLĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024  
của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Bàu Bàng)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tổ chức công đoàn huyện Bàu Bàng và khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong hệ thống công đoàn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng với tất cả đoàn viên công đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức Công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện Bàu Bàng; tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước, tổ chức quốc tế và người có công đóng góp, xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam trên địa bàn huyện Bàu Bàng.

**Điều 3. Phát động thi đua, đăng ký thi đua**

Hàng năm các Công đoàn cơ sở tổ chức phát động, triển khai thực hiện phong trào thi đua, đăng ký thi đua và gửi bản đăng ký thi đua về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày 31/3 hàng năm.

**Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng**

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

2. Chú trọng khen thưởng cho công đoàn cơ sở, nhất là công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất và cá nhân có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong lao động, sản xuất, công tác.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng theo công trạng. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

4. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó. Trong cùng một cấp, đã được khen thưởng toàn diện thì không khen thưởng chuyên đề và ngược lại.

5. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích ngang nhau thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ cao để xét khen thưởng.

6. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến cho cá nhân là nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

7. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

8. Liên đoàn Lao động huyện chỉ khen thưởng cho tập thể, cá nhân khi có phát động thi đua theo chuyên đề. Tiêu chuẩn và số lượng xét thi đua chuyên đề căn cứ theo các quy định của quy chế thi đua khen thưởng hoặc theo phân bổ của Liên đoàn Lao động tỉnh.

9. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

10.

## **Chương II**

### **DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 5. Danh hiệu và các hình thức khen thưởng**

##### **1. Cấp Tổng Liên đoàn**

- Danh hiệu: Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn;
- Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;
- “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” ;
- “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” ;
- “Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động”.

##### **2. Cấp Liên đoàn Lao động tỉnh**

- Danh hiệu: Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương
- Bằng khen của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương cho tập thể và cá nhân (toàn diện và chuyên đề);

- Giải thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh.

### **3. Cấp Liên đoàn Lao động huyện**

- Danh hiệu: Công đoàn cơ sở xuất sắc;
- Giấy khen của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động huyện cho tập thể và cá nhân (toàn diện và chuyên đề);
- Giải thưởng các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao.

### **4. Cấp Công đoàn cơ sở**

- Danh hiệu: Tổ Công đoàn cơ sở xuất sắc; Đoàn viên công đoàn xuất sắc;
- Biểu dương tập thể và cá nhân.

## **Chương III**

## **KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN HUYỆN**

### **Mục 1**

### **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, CHỈ TIÊU XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 6. Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”**

Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
3. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 7. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”**

Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn cơ sở phát động;
3. Kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những đề xuất, kiến nghị của đoàn viên và người lao động với chuyên môn đồng cấp và Công đoàn cấp trên;
4. Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 8. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc”**

Danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc” xét tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước do công đoàn cấp trên phát động;
2. Có thỏa ước lao động tập thể (đối với công đoàn cơ sở doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập); có quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng Nhà nước (hoặc thông qua công đoàn cấp trên) tạo

điều kiện, cơ chế phù hợp, thuận lợi cho đoàn viên, người lao động có việc làm, nâng cao thu nhập (đối với nghiệp đoàn);

3. Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

4. Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc;

5. Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

#### **Điều 9. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”**

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc”.

2. Số lượng “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở không quá 20% số lượng Cờ thi đua Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho Công đoàn cơ sở.

#### **Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn”**

1. Các chuyên đề xét khen thưởng cờ thi đua hàng năm của Tổng Liên đoàn gồm: “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ khen thưởng danh hiệu Cờ thi đua cho từng chuyên đề khi tiến hành sơ, tổng kết các chuyên đề thi đua.

#### **Điều 11. Danh hiệu “Cờ thi đua Liên đoàn Lao động tỉnh”**

1. “Cờ thi đua Liên đoàn Lao động tỉnh” xét tặng cho Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở xuất sắc”.

2. Số lượng “Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh” xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở thuộc huyện Bàu bàng: 04 cờ thi đua.

#### **Điều 12. Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề Liên đoàn Lao động tỉnh”**

1. Các chuyên đề xét khen thưởng cờ thi đua hàng năm của Liên đoàn Lao động tỉnh gồm: chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” và các chuyên đề khác theo quy định của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương.

2. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành hướng dẫn riêng, quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ khen thưởng danh hiệu Cờ thi đua cho từng chuyên đề khi tiến hành sơ, tổng kết các chuyên đề thi đua.

3. Số lượng “Cờ thi đua chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh” xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở thuộc huyện Bàu Bàng nếu dẫn đầu phong trào thi đua: 01 cờ thi đua cho mỗi chuyên đề.

## **Mục 2** **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN** **XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

### **Điều 13. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”**

Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam” theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn.

### **Điều 14. Bằng khen của Tổng Liên đoàn**

1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho **cá nhân** đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

b) Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho cá nhân là đoàn viên công đoàn trong các doanh nghiệp không thực hiện bình xét các danh hiệu thi đua của Nhà nước đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc” (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

b) Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho đoàn viên là công nhân, lao động có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Đoàn viên công đoàn xuất sắc (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở; Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh.

4. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

b) Hai năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc (tính cả năm đề nghị khen thưởng); thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức tốt các phong trào thi đua;

c) Một trong hai năm liền kề (trước năm đề nghị khen thưởng) đã được tặng Bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh.

5. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho cá nhân: không quá 0.1% (một phần nghìn) tổng số đoàn viên Công đoàn thuộc hệ thống công đoàn, trong đó có ít nhất 15% đối tượng là công nhân lao động trực tiếp sản xuất, cán bộ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

6. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho tập thể: không quá 1.2% (một phẩy hai phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở thuộc hệ thống công đoàn.

#### **Điều 15. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh**

1. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng hàng năm cho **cá nhân** đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

a) Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc được công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 01 sáng kiến (đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ) được công nhận, nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

b) Trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh đã được tặng Giấy khen của Liên đoàn Lao động huyện.

2. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng hàng năm cho **cá nhân** là đoàn viên công đoàn trong các doanh nghiệp không thực hiện bình xét các danh hiệu thi đua của Nhà nước đạt các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc” (tính cả năm đề nghị khen thưởng), trong thời gian đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

b) Trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh đã được tặng Giấy khen của Liên đoàn Lao động huyện.

3. Bằng khen Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng hàng năm cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

b) Hai năm liên tục được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tính cả năm đề nghị khen thưởng); trong đó có ít nhất 01 năm được công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức tốt các phong trào thi đua;

c) Trước năm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh đã được tặng Giấy khen của Liên đoàn Lao động huyện.

5. Số lượng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng hàng năm cho cá nhân:

Liên đoàn Lao động huyện xét đề nghị không quá 0.15% (một phẩy năm phần nghìn) tổng số đoàn viên Công đoàn thuộc hệ thống công đoàn, trong đó có ít nhất 15% đối tượng là công nhân lao động trực tiếp sản xuất, cán bộ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

6. Số lượng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng hàng năm cho tập thể:

Liên đoàn Lao động huyện xét đề nghị không quá 15% (mười lăm phần trăm) tổng số công đoàn cơ sở trực thuộc.

**Điều 16. Tiêu chuẩn Giấy khen của Liên đoàn Lao động huyện và công đoàn cơ sở**

1. Giấy khen Liên đoàn Lao động huyện xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn: Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam; tích cực tham gia các phong trào hoạt động do chuyên môn và công đoàn phát động, là điển hình xuất sắc tiêu biểu của công đoàn cơ sở.

2. Giấy khen Liên đoàn Lao động huyện xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ của công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam; tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước do công đoàn cấp trên và công đoàn cơ sở phát động

3. Số lượng Giấy khen của Liên đoàn Lao động huyện xét tặng hàng năm cho tập thể và cá nhân: tùy vào kết quả phát động và đăng ký thi đua của các đơn vị, Liên đoàn Lao động huyện sẽ phân bổ chỉ tiêu khen thưởng hàng năm phù hợp nhưng đảm bảo không vượt quá chỉ tiêu theo quy định của Liên đoàn Lao động tỉnh và Tổng Liên đoàn.

**Chương IV**  
**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH**  
**THỦ TỤC, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**Mục 1**  
**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 17. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Bàu Bàng**

- Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện quyết định khen thưởng Giấy khen cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh hàng năm.

- Tổng hợp, xét hồ sơ và đề nghị khen thưởng cấp Liên đoàn Lao động tỉnh và Tổng Liên đoàn đối với tập thể và cá nhân đủ tiêu chuẩn khen thưởng hàng năm hoặc chuyên đề.

**Điều 18. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở**

- Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở quyết định khen thưởng danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”, “Tổ công đoàn xuất sắc” và giấy khen hàng năm.

- Tổng hợp, xét hồ sơ và đề nghị khen thưởng cấp Liên đoàn Lao động huyện, Liên đoàn Lao động tỉnh và Tổng Liên đoàn đối với tập thể và cá nhân đủ tiêu chuẩn khen thưởng hàng năm hoặc chuyên đề.

## **Mục 2**

### **HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VÀ NHÀ NƯỚC**

#### **Điều 19. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

- Tờ trình của Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của công đoàn cơ sở;
- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen;
- Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn có xác nhận của các cấp trình khen thưởng (02 cuốn); Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị xét tặng Bằng khen TLD (02 cuốn);
- Quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc văn bản công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, giấy công nhận sáng kiến được áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở (Đối với cá nhân); Quyết định công nhận “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc văn bản công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Đối với tập thể); Quyết định tặng bằng khen toàn diện của Liên đoàn Lao động tỉnh. .
- Các mẫu biểu Hồ sơ trình khen thưởng thực hiện theo các mẫu biểu trong Quy chế Khen thưởng trong hệ thống công đoàn tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Quyết định số 217/QĐ-LĐLĐ ngày 19/07/2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương.

## **Mục 3**

### **THỜI GIAN NHẬN, THẨM ĐỊNH HỒ SƠ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 20. Thời hạn trình Tổng Liên đoàn xét khen thưởng**

Thời hạn trình khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen Tổng Liên đoàn thực hiện như sau:

- Hồ sơ đề nghị khen toàn diện và chuyên đề gửi về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày 22 tháng 11 hàng năm;
- Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo năm học gửi về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày 30 tháng 7 hàng năm;
- Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo gửi về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày 15 tháng 5 hàng năm;
- Các giải thưởng, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác: thời hạn trình khen thưởng theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương.

#### **Điều 21. Thời hạn trình Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng**

Thời hạn trình khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen, Giấy khen thực hiện như sau:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể và cá nhân gửi về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày 22 tháng 11 hàng năm;

- Hồ sơ đề nghị khen toàn diện và chuyên đề gửi về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày 20 tháng 01 hàng năm;
- Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo năm học gửi về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày 30 tháng 7 hàng năm.

## **Chương VI**

### **QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 22. Nguồn hình thành Quỹ thi đua, khen thưởng gồm:**

- Trích từ Tài chính Công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Từ nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân;
- Các khoản hỗ trợ của cơ quan quản lý, chính quyền các cấp.

#### **Điều 23. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

##### **1. Mức tiền thưởng**

a) Mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong hệ thống Công đoàn được tính như sau:

Mức tiền lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng nhân với hệ số theo quy định và được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

b) Hệ số mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 217/QĐ-LĐLĐ ngày 19/07/2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương.

##### **2. Cấp chi tiền thưởng**

- Cấp nào ban hành Quyết định khen thưởng thì cấp đó có trách nhiệm chi tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng.

- Liên đoàn Lao động huyện chi khen thưởng cho các tập thể CĐCS và cá nhân do Liên đoàn lao động huyện quản lý (khen cấp LĐLĐ huyện).

- Công đoàn cơ sở trực thuộc khen cho các tổ công đoàn, cá nhân do công đoàn cơ sở quản lý theo quy định.

##### **3. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:**

a) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

b) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận mức tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

c) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Thu hồi và huỷ bỏ các hình thức khen thưởng**

1. Cá nhân, tập thể gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng sẽ bị huỷ bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.
2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc tập thể cá nhân kê khai gian dối để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định huỷ bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.
3. Hồ sơ đề nghị huỷ bỏ quyết định gồm:
  - a) Tờ trình của Ban Chấp hành công đoàn cơ sở.
  - b) Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền huỷ bỏ quyết định khen thưởng.

#### **Điều 25. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn huyện Bàu Bàng ban hành kèm theo Quyết định số 43a/QĐ-LĐLĐ ngày 17/07/2020 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Bàu Bàng.

#### **Nơi nhận:**

- TT.LĐLĐ tỉnh;
- Các ban LĐLĐ tỉnh;
- Phòng Nội vụ huyện;
- UVBCH LĐLĐ huyện;
- CĐCS trực thuộc;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Nguyễn Uyên Chi**